

QUỐC TẾ CỘNG SẢN VÀ VIỆT NAM : VIỆC ĐÀO TẠO CÁN BỘ CHÍNH TRỊ VIỆT NAM TRONG NHỮNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG SẢN LIÊN XÔ (NHỮNG NĂM 1920-1930)

SOKOLOV A.A.*

Những cuộc tiếp xúc đầu tiên giữa những người yêu nước Việt Nam và đại diện Liên Xô đã diễn ra vào năm 1920. Người đề xướng là Phan Bội Châu - đại diện cho xu hướng đấu tranh vũ trang chống đế quốc trong phong trào dân tộc giải phóng ở Việt Nam. Nhằm tìm đường cứu nước thoát khỏi sự đô hộ của thực dân Pháp, ông rất mong muốn tìm hiểu Cách mạng Nga và những sự kiện đã xảy ra ở nước Nga Xô viết.

Theo hồi ký của Phan Bội Châu, cuộc gặp gỡ này đã diễn ra vào tháng 11-12 năm 1920 tại Bắc Kinh. Chúng tôi dự đoán rằng, trong cuộc gặp gỡ này về phía Liên Xô đã có mặt: G.N. Vôitinxki, đại diện cho Quốc tế Cộng sản tại Trung Quốc, và giáo sư X.A. Pôlêvôi. Hai bên đã trao đổi ý kiến về việc cử sinh viên Việt Nam đi học ở nước Nga Xô viết nhưng cuối cùng họ đã không thoả thuận với nhau được.

Ba năm sau, vào mùa hè năm 1923, Hồ Chí Minh đến Moskva và bắt tay ngay vào việc giải quyết nhiệm vụ này vì nó đã chiếm vị trí hết sức quan trọng trong hoạt động thực tiễn của Người. Hồ Chí Minh đã nghiên cứu kỹ lưỡng những vấn

* Tiến sĩ, Viện Đông phương học, Viện hàn lâm khoa học Nga. Nga.

để về hệ thống giáo dục ở Liên Xô, trao đổi với các đại diện của những cơ quan khác nhau, viết bài báo cho báo chí, tham gia các đại hội và hội nghị quốc tế nhằm thu hút sự chú ý của dư luận đối với tình hình ở các thuộc địa và đã tìm được khả năng để cử người Việt Nam sang học ở Moskva.

Đến nay vẫn chưa có những bằng chứng đáng tin cậy chứng tỏ rằng Hồ Chí Minh đã học tại một trong những trường cao đẳng ở Moskva vào hồi ấy. Người có thể đã theo học trong các lớp bổ túc chính trị và văn hoá dành cho những nhà cách mạng nước ngoài đã đến Moskva, được tổ chức trong những cơ quan khác nhau (kể cả các trường cao đẳng cộng sản).

Theo những tư liệu của Kho lưu trữ Quốc tế Cộng sản, những người Việt Nam đầu tiên (hồi đó được gọi là người Đông Dương hoặc người An nam) từ bên Pháp đến Moskva vào nửa cuối năm 1925. Đó là Phôn-sơn (tức là Nguyễn Thế Rục), Tập-hi-hen (tức là Nguyễn Thế Vinh) và Ia-nô (tên thật đến nay chưa biết). Nhóm thứ 2 của những người Việt Nam cũng từ Pháp đến Liên Xô vào tháng 10 năm 1926, đó là Min-khan (tức là Nguyễn Văn Xích), Leman (tức là Ngô Đức Trì), v.v...

Trong những năm tiếp sau, số lượng của sinh viên Việt Nam đã tăng lên. Vào năm 1927 có 7 người, năm 1928 có 9 người, năm 1929 có 7 người, v.v... Phần lớn sinh viên Việt Nam từ bên Pháp đến qua đường Uỷ ban Thuộc địa Đảng Cộng sản Pháp, phần khác từ Đông Dương đến qua đường Trung Quốc.

Từ năm 1925 đến năm 1938 những sinh viên Việt Nam đã học tập trong trường Đại học tổng hợp Cộng sản dành cho những người lao động phương Đông KUTU, Viện nghiên cứu những vấn đề dân tộc và thuộc địa NIINKP (một bộ phận của KUTU), và Trường quốc tế Lênin MLS. Theo chúng tôi, tổng số các sinh viên Việt Nam đã học tập trong 3 trường cao đẳng cộng sản này là hơn 60 người. Tuyệt đại đa số sinh viên Việt Nam đã theo học trong KUTU, bởi vì ngay cả những người có trình độ học vấn sơ đẳng cũng có thể học tại đây.

Có hai người Xiêm là Rasi và Ratana cũng học trong lớp sinh viên Việt Nam, họ được nhận vào NIINKP vào năm 1936.

Ba trường cao đẳng cộng sản này đã hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Quốc tế Cộng sản và phải hoàn thành hai nhiệm vụ: Một là, đào tạo và giáo dục những cán bộ theo tinh thần chủ nghĩa quốc tế vô sản. Hai là, giúp đỡ việc thành lập và củng cố các đảng cộng sản kiểu mới, tức là tiến hành quá trình bôn-sê-vích hoá các đảng cộng sản để họ có thể nắm vững kinh nghiệm của chủ nghĩa bôn-sê-vích và kinh nghiệm đấu tranh quốc tế.

Ở Moskva, những sinh viên Việt Nam được Chính phủ Liên Xô trợ cấp hoàn toàn. Họ được nhận quần áo, giày, những đồ thiết yếu không mất tiền. Họ cũng

được hưởng trợ cấp y tế không mất tiền. Trong kỳ nghỉ hè, họ được đi điều trị trong nhà an dưỡng hoặc nghỉ tại trại hè sinh viên.

Thành phần xã hội và trình độ học vấn của sinh viên Việt Nam rất khác nhau: từ những người ít học (phần lớn xuất thân là nông dân nghèo và tiểu thương) đến những người có kiến thức sâu rộng, biết nhiều ngoại ngữ. Về cơ bản, quá trình giáo dục đã được tiến hành bằng tiếng Pháp và tiếng Việt với sự giúp đỡ của những người phiên dịch, thường là sinh viên Việt Nam. Một số môn học được dạy bằng tiếng Nga.

Mặc dù có những sự khác biệt, ba trường cao đẳng này đều có chương trình giáo dục và danh sách các môn học giống nhau, tức là: tiếng Nga, tiếng Pháp, lịch sử của Cách mạng Nga, lịch sử Quốc tế Cộng sản, triết học, kinh tế chính trị học, học thuyết Lê nin, lịch sử Đảng Cộng sản Liên Xô, công tác xây dựng Đảng v.v...

Trong các trường cao đẳng cộng sản này, người ta rất chú trọng đến việc giữ bí mật. Suốt cả trời gian học tập ở Liên Xô, các sinh viên Việt Nam được đặt "tên gọi dùng trong trường" tức là bí danh. Chẳng hạn, Lê Hồng Phong là Litvinov, Nguyễn Khánh Toàn là Minin, Trần Văn Giàu là Hồ Nam, v.v...

Những cán bộ giảng dạy ưu tú của Liên Xô đã được mời làm việc trong KUTU, NIINKP và MLS. Những cán bộ lãnh đạo của Quốc tế Cộng sản, Quốc tế Công đoàn, Đảng Cộng sản Liên Xô thường xuyên phát biểu và trao đổi với sinh viên. Bà V.IA, Vaxiliêva, trưởng phòng Đông Dương và Xiêm trong NIINKP đã dạy khoá học về công tác xây dựng Đảng và những vấn đề Đông Dương cho sinh viên Việt Nam và bà cũng chịu trách nhiệm về lớp sinh viên Việt Nam trong KUTU. Chị A.L. Radumôva dạy khoá học về công tác đảng - quần chúng. Một đảng viên đảng Cộng sản Italia là Edmônđô Pêludô dạy lịch sử cận đại và lịch sử Quốc tế Cộng sản. Bản thân sinh viên Việt Nam cũng dạy một số môn học: Nguyễn Khánh Toàn dạy kinh tế chính trị học, Hồ Chí Minh dạy khoá học về Đông Dương học, v.v... Nhà sử học phương Đông nổi tiếng A.A. Guber cũng đã dạy một số giáo trình chuyên môn cho sinh viên Việt Nam.

Ngoài việc thực tập lao động tại các nhà máy Moskva ra, sinh viên Việt Nam còn phải viết những bài báo cho các tờ báo và tạp chí cộng sản ở Đông Dương và ở Pháp, dịch tài liệu, bài và sách ra tiếng Việt để gửi về và phổ biến ở trong nước, đồng thời học những phương pháp công tác bí mật. Hơn nữa, họ phải tuyên truyền những vấn đề của cách mạng Đông Dương ở Liên Xô, tham khảo tài liệu, viết báo, soạn những bản thông báo và tin thời sự dành cho báo chí và cơ quan thông tin Liên Xô, tổ chức những dạ hội nhân dịp những sự kiện cách mạng ở Đông Dương, phát biểu ý kiến và thuyết trình về vấn đề Đông Dương tại các xí nghiệp ở Moskva, v.v...

Có ba người Việt Nam đã học theo chế độ nghiên cứu sinh. Nguyễn Khánh Toàn đã học tại KUTU và viết luận án phó tiến sĩ về đề tài “*Chiến tranh nông dân ở Đông Dương vào thế kỷ XVIII - Khởi nghĩa Tây Sơn*”. Chính ông là người đã biên soạn cuốn sách giáo khoa “*Tiếng Việt thực hành*” đầu tiên ở Liên Xô.

Lê Hồng Phong cũng đã bắt đầu viết luận án phó tiến sĩ nhưng vì phải trở về nước nên ông đã không kịp hoàn thành công trình. khoa học này ở Moskva. Đến nay trong kho lưu trữ Quốc tế Cộng sản ở Moskva, người ta vẫn giữ được bản thảo đầu tiên của công trình khoa học này, đó là bản viết tay “*Tình hình kinh tế và chính trị ở Đông Dương*” (viết vào năm 1931).

Hồ Chí Minh cũng học với tư cách nghiên cứu sinh. Vào tháng 1 -1937, Người được tham gia vào nhóm nghiên cứu sinh trong NIINKP. Trong một số tài liệu, Hồ Chí Minh đã dự định viết luận án về đề tài “*Cách mạng nông nghiệp trong các nước Đông Nam Á*”. Song, vào cuối năm 1938, Người phải rời Liên Xô và vì vậy đã phải chấm dứt công tác khoa học của mình.

Việc thành lập Phòng Đông Dương và Xiêm tại NIINKP có ảnh hưởng trực tiếp tới sự hình thành ngành Việt nam học ở Liên Xô với tư cách là một môn khoa học độc lập. Trong suốt thời gian hoạt động của Phòng này, người đứng đầu là bà B. Ia. Vaxiliêva.

Những phương hướng chủ yếu trong hoạt động của Phòng Đông Dương và Xiêm là: đào tạo những cán bộ chính trị cho Đông Dương (cho nên những sinh viên Việt Nam đều trực thuộc phòng này), tiến hành công tác phân tích thông tin (tham khảo tài liệu từ báo chí Đông Dương và Pháp, soạn ra những hồ sơ và bản truyền tin theo đề tài, điểm sách và các bản thuyết trình).

Sau khi KUTU, NIINKP và MLS bị đóng cửa vào năm 1938, một số người Việt Nam vẫn tiếp tục sống ở Liên Xô. Sau đó họ đã tham gia chiến đấu chống phát xít bảo vệ thủ đô Moskva vào mùa đông năm 1941-1942 với tư cách là bộ đội của Lữ đoàn bộ binh quốc tế đặc biệt. Đến nay, chúng tôi chưa tìm được các tư liệu về tiểu sử và số phận của những người Việt Nam này.

Sự học tập của những người cách mạng Việt Nam ở các trường cao đẳng cộng sản Liên Xô trong những năm 1920-1930 là một giai đoạn quan trọng trong việc hình thành giới thượng lưu chính trị kiểu mới ở Việt Nam mà họ đã được định hướng về tuyên truyền, phổ biến và thực hiện trên thực tế những tư tưởng cộng sản ở trong nước mình.

Mọi người đều thừa nhận các cống hiến cá nhân của Hồ Chí Minh trong việc đào tạo ở Liên Xô những cán bộ chính trị Việt Nam. Điều này có thể làm được sau khi đã thiết lập những liên hệ chặt chẽ giữa Quốc tế Cộng sản và phong trào dân tộc giải phóng ở Đông Dương. Trên thực tế điều đó có nghĩa rằng, từ sau

những năm 1920 trở đi, Đông Dương với tư cách là thuộc địa của Pháp, đã được đi vào quỹ đạo của chính trị thế giới.

Hoạt động cách mạng và học tập ở Liên Xô đã giúp đỡ Hồ Chí Minh hiểu rõ được giá trị thực tiễn của tư tưởng cộng sản trong cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, trong việc giáo dục quần chúng Việt Nam trên tinh thần trung thành về mặt chính trị, trong việc thảo ra một hình mẫu xã hội - chính trị mà về sau đã trở thành cơ sở của Việt Nam Dân chủ cộng hòa.